

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1 – MÔN TIN HỌC 8

Thời gian: 45 phút

PHẦN I: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án (0.25 điểm). Em trình bày đáp án vào bảng ở phần bài làm.

Câu 1: Bộ vi xử lý là linh kiện máy tính dựa trên công nghệ nào?

- A. Đèn điện tử chân không. B. Linh kiện bán dẫn đơn giản.
C. Mạch tích hợp cỡ lớn, gồm hàng chục nghìn đến hàng triệu linh kiện bán dẫn.
D. Mạch tích hợp hàng chục, hàng trăm linh kiện bán dẫn.

Câu 2: Thông tin không đáng tin cậy có thể là?

- A. Thông tin không trung thực. B. Thông tin đồn thổi.
C. Thông tin thiếu kiểm chứng. D. Tất cả đều không đáng tin cậy.

Câu 3: Để tìm hiểu về cách sử dụng một chiếc máy ảnh mới, nguồn thông tin nào sau đây cần được tham khảo nhất?

- A. Hướng dẫn của một người đã từng chụp ảnh.
- B. Hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất
- C. Hướng dẫn của một người giỏi Tin học.
- D. Câu trả lời trên một số diễn đàn về chụp ảnh.

Câu 4: Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

- A. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó. B. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá châu Phi.
C. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đôi bóng đôi thủ. D. Nguồn tin từ diễn đàn Bóng đá Việt Nam.

Câu 5: bài 4 Hành động nào dưới đây không vi phạm đạo đức và pháp luật?

- A. Đăng tải thông tin sai sự thật trên mạng. B. Cố ghi nghe, ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện.
C. Cố ghi nghe, ghi âm trái phép các cuộc nói chuyện.
D. Tặng đĩa nhạc có bản quyền em đã mua cho người khác.

Câu 6: Máy tính được Babbage thiết kế để làm gì?

- A. Thực hiện phép cộng
B. Tính toán tự động tương tự như máy tính ngày nay.
C. Thực hiện phép trừ
D. Thực hiện kết nối internet.

Câu 7: Mức độ tin cậy của thông tin, phù hợp với các tiêu chí đánh giá như mục đích, chứng cứ, thời gian và:

- A. Giá tiền B. Nguồn gốc. C. Đô lan toả. D. Số lượt xem

Câu 8: Em hãy điền vào ý còn thiếu ở dấu ba chấm. Khi thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm thông tin để tạo 1 bài trình chiếu em tiến hành: Hình thành ý tưởng và cấu trúc bài trình chiếu, tìm kiếm và đánh giá thông tin, ...

- A. Xử lý B. Xử lý và trao đổi thông tin C. Trao đổi thông tin D. Tìm kiếm và trao đổi thông tin.

PHẦN II: Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S) (0.25 điểm) ở bảng phân bài làm.

Câu 9. Một số cách xác định thông tin có đáng tin cậy hay không?

- a) Phân biệt ý kiến với sự kiện. b) Kiểm tra chứng cứ của kết luận.
- c) Đánh giá tính thời sự của thông tin. d) Thông tin trên mạng hoàn toàn đúng.

PHẦN III: Tự luận. 7 ĐIỂM

- Câu 10.** Em hãy nêu một ví dụ cho thấy sự khác nhau rõ ràng trong hoạt động học tập khi chưa có và khi có các thiết bị công nghệ số hiện nay (2đ).
- Câu 11.** Em có cảnh báo và lời khuyên gì với bạn trong mỗi tình huống dưới đây (2,5đ).
- Bạn A quay video các bạn trong lớp có hành vi bạo lực và đăng lên mạng xã hội. (1,5đ), Bạn B sử dụng ảnh em chụp để tham gia một cuộc thi ảnh nhưng chưa có sự đồng ý của em (1,0đ).
- Câu 12.** Nêu một vài hành động chưa đúng của em khi thực hành sử dụng công nghệ kĩ thuật số mà em đã mắc phải hoặc có thể mắc phải (0,5đ). Nêu cách em sẽ phòng tránh hoặc từ bỏ vi phạm (0,5đ).
- Câu 13.** Em hãy nêu ba điều lưu ý để tránh các vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số? (1,5đ).

PHẦN BÀI LÀM

Đáp án phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án								

Đáp án phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai.

Câu 9	a	b	c	d
Đáp án				

Đáp án câu 10:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Đáp án câu 11:

.....

.....

.....

.....

Đáp án câu 12:

.....

.....

.....

.....

.....

Đáp án câu 13:

.....

.....

.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM

Đáp án phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn(MỖI CÂU ĐÚNG 0,25 Đ).

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	C	D	B	B	D	B	B	B

Đáp án phần II. Câu trắc nghiệm đúng sai. (MỖI CÂU ĐÚNG 0,25 Đ).

Câu 9	a	b	c	d
Đáp án	Đ	Đ	Đ	S

PHẦN III: TỰ LUẬN (7Đ)

Câu 10 2Đ Trả lời: Học có thể nêu theo ý cá nhân. Ví dụ:

Học tập ngày xưa	Học tập ngày nay
- Chỉ có 1 phương thức là dạy học trực tiếp. (0,25đ)	- Ngoài dạy học trực tiếp còn có thể dạy học trực tuyến qua các phần mềm hỗ trợ. (0,25đ)
- Không có các phương tiện hỗ trợ dạy học. (0,25đ)	- Có nhiều phương tiện hỗ trợ dạy học ví dụ như máy chiếu, máy chiếu vật thể, các phần mềm hỗ trợ việc dạy và học, ...(0,25đ)
- Việc tìm kiếm tài liệu học tập khó khăn. (0,25đ)	- Dễ dàng tìm kiếm tài liệu học tập trên mạng Internet. (0,25đ)
- Không thể xem đi xem lại video hướng dẫn học tập(0,25đ)	- Dễ dàng xem đi xem lại video hướng dẫn học tập(0,25đ)

Câu 11. (2.5 điểm) Em có cảnh báo và lời khuyên gì với bạn trong mỗi tình huống dưới đây (2,5đ).

- Bạn A quay video các bạn trong lớp có hành vi bạo lực và đăng lên mạng xã hội.

Gợi ý trả lời: Cảnh báo cho bạn biết: quay video có hành vi bạo lực đăng lên mạng xã hội là vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật. Bạn nên xóa bài đăng ngay. (1,5đ)

Bạn B sử dụng ảnh em chụp để tham gia một cuộc thi ảnh nhưng chưa có sự đồng ý của em.

Gợi ý trả lời: Nói cho bạn ấy hiểu không nên dùng ảnh khi chưa có sự đồng ý của người khác. (1,0đ).

Câu 12.(1đ). Gợi ý trả lời: Một vài hành động chưa đúng của em khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số em đã mắc phải là: Quay phim, chụp hình trong rạp chiếu phim. Tải về máy tính cá nhân các tệp bài hát, video có bản quyền để sử dụng mà chưa được phép. Sao chép thông tin từ trang web và coi như đó là của mình...(0.5đ).

Nêu cách em sẽ phòng tránh hoặc từ bỏ vi phạm: **Gợi ý trả lời:** Không sử dụng điện thoại trong rạp chiếu phim, không tải nội dung có bản quyền khi chưa có sự cho phép,.. (0,5đ).

STT	Chủ đề/ chương	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận/Thực hành						
			Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai			Trả lời ngắn									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng	Lược sử công cụ tính toán	1 (1)	1 (6)									1 (10)		1	2		2,5% 2,5
2	Chủ đề 2. Mạng máy tính và internet	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	1 (2)		1 (7)	2ý (9a, 9b)	1 (9c)	1 (9d)							3	1	2	15% 1,5
		Khai thác thông tin số	2 (3, 8)	1 (4)										2 (12, 13)	2	1	2	32,5% 3,25
3	Chủ đề 3. Đạo đức, pháp luật và văn hoá	Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công		1 (5)								1 (11)			1	1		27,5% 2,75

	trong môi trường số	nghệ kĩ thuật số																
Tổng số câu			4	3	1	2 ý	1	1				1	1	2	7	5	4	16
Tổng số điểm			2,0			1,0			0,0			7,0			4	3,0	3,0	10
Tỉ lệ %			20%			10%			0%			70%			40%	30%	30%	100%

BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1

MÔN TIN HỌC 6 – THỜI GIAN: 45 PHÚT

STT	Chủ đề/chương	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận/Thực hành		
				Nhiều lựa chọn			Đúng – Sai			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Chủ đề 1. Máy tính và cộng đồng	Lược sử công cụ tính toán	Nhận biết – Nêu lịch sử phát triển máy tính- Nhận biết các thế hệ máy tính. - Nhận biết mốc thời gian phát triển lịch sử máy 4TN 4TN. Thông hiểu – Nêu được ví dụ cho thấy sự phát triển máy tính đã đem đến những thay đổi lớn lao cho xã hội loài người.	1 (1) NLb	1 (6) NLc									1 (10) NLc	
	Chủ đề 2. Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm trao đổi thông tin	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin	Nhận biết – Nhận biết được đặc điểm của thông tin số. - Nêu được các đặc điểm của thông tin số: đa dạng, được thu thập ngày càng nhanh và nhiều, được lưu trữ với dung	1 (2) NLa		1 (7) NLc	2 ý (9a, 9b) NLc	1 ý (9c) NLc	1 ý (9d) NLc						

[illegible]

		thông tin số	thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề. - Nêu được ví dụ minh hoạ lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề. Thông hiểu – Xác định được lợi ích của thông tin tìm được trong giải quyết vấn đề, nêu được ví dụ minh hoạ. Vận dụng – Chủ động tìm kiếm được thông tin để thực hiện nhiệm vụ .	NLc	NLc									13) NLc	
2	Chủ đề 3. Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số	Đạo đức và văn hoá trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số	. Thông hiểu – Nhận thức và nêu được cách giải quyết với các hành vi vi phạm đạo đức và văn hóa trong sử dụng công nghệ kỹ thuật số.		1 (5) NLb								1 (11) NLc		
Tổng số câu				4	3	1	2 ý	1	1				1	1	2
Tổng số điểm				2,0			1,0			0,0			7,0		
Tỉ lệ %				20%			10%			0%			70%		

LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TỔ TRƯỞNG

GIÁO VIÊN

Nguyễn Hữu Hùng

Mai Xuân Hùng

Hồ Anh Tuyền

